

Thế lệ gói sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ Margin Plus

Nội dung quy định

1. Đặc tính gói sản phẩm

- 1.1 Tên gói sản phẩm: Margin Plus.
- 1.2 Lãi suất và điều kiện áp dụng gói sản phẩm:

- Lãi suất gói sản phẩm: 10.0%/năm -12.0%/năm theo tiêu chí áp dụng bên dưới.

- Điều kiện gói sản phẩm:

• Lãi suất và tiêu chí áp dụng:

Tiêu chí xem xét cuối mỗi ngày		Lãi suất áp dụng
Dư nợ gốc cuối ngày (“Dư nợ”)	Tỷ trọng danh mục Plus	
2 tỷ đồng ≤ Dư nợ ≤ 20 tỷ đồng	Tỷ trọng danh mục Plus 1 ≥ 70%	10.0%/năm
2 tỷ đồng ≤ Dư nợ ≤ 20 tỷ đồng	Tỷ trọng danh mục Plus 1 + Plus 2 ≥ 70%	10.5%/năm
2 tỷ đồng ≤ Dư nợ ≤ 20 tỷ đồng	Không quy định	12.0%/năm

Trong đó:

Danh mục Plus	Chi tiết mã cổ phiếu
Plus 1	BID, CTG, DPM, FPT, GAS, GVR, HCM, HPG, MBB, MWG, PLX, POW, PVS, SHB, SSI, TCB, VCB, VCI, VIB, VNM.
Plus 2	ACB, BCM, BFC, BSR, BVH, CTD, CTR, DBC, DCM, DGW, EIB, FRT, GEX, GMD, HAH, HDB, HDG, HSG, IDC, KDH, MBS, MSN, MSB, NKG, NLG, PNJ, PVD, PVT, REE, SAB, SHS, STB, TCX, TPB, VGC, VHC, VND, VPB, VSC, VTP.

• Sản phẩm Margin Plus không áp dụng đồng thời với các sản phẩm margin thứ cấp khác.
- 1.3 Thời gian triển khai: từ ngày 12/10/2026 cho đến khi KAFI có thông báo khác.
- 1.4 Đối tượng áp dụng:

• Tất cả khách hàng (“KH”) có tiểu khoản giao dịch ký quỹ đăng ký sử dụng gói sản phẩm và được KAFI chấp thuận.

2. Quy định gói sản phẩm:

- 2.1 Hình thức đăng ký/hủy đăng ký: KH chủ động đăng ký/hủy đăng ký trực tuyến tại ứng dụng, trang thông tin điện tử giao dịch chứng khoán của KAFI.
- 2.2 Hiệu lực đăng ký:

- KH gửi yêu cầu đăng ký/hủy đăng ký vào các ngày làm việc:

• Từ 0h00 đến 16h00: hiệu lực cùng ngày gửi yêu cầu;

• Sau 16h00: hiệu lực vào ngày làm việc tiếp theo.

- KH gửi yêu cầu đăng ký/hủy đăng ký vào các ngày không phải ngày làm việc: hiệu lực vào ngày làm việc tiếp theo.

2.3 Cơ chế tính lãi:

- Cuối mỗi ngày, KH được kiểm tra điều kiện và áp dụng lãi suất tương ứng theo quy định tại Mục 1.2 trong trường hợp thỏa tiêu chí áp dụng; ngược lại, sẽ áp dụng mức lãi suất Margin mặc định theo quy định sản phẩm được KAFI công bố từng thời kỳ;

- Mỗi tài khoản chỉ được áp dụng một (01) mức lãi suất Margin Plus tại cùng một thời điểm. Trường hợp tài khoản đồng thời đáp ứng điều kiện của nhiều mức lãi suất, hệ thống sẽ tự động ưu tiên áp dụng mức lãi suất thấp nhất.

2.4 Nguyên tắc tính tỷ trọng danh mục Plus:

Tỷ trọng danh mục Plus = $\frac{\text{Giá trị chứng khoán thuộc danh mục Plus}}{\text{Tổng giá trị danh mục}}$

Cụ thể:

$$\text{Giá trị chứng khoán thuộc danh mục Plus} = \sum_0^i (Q_i \cdot P_i + C_i)$$

Trong đó:

• i: mã chứng khoán thuộc danh mục Plus theo quy định tại Mục 1.2 có trên tiểu khoản margin;

• P_i: giá đóng cửa của mã chứng khoán i tại cuối ngày thực hiện tính toán;

• Q_i: số lượng chứng khoán của mã chứng khoán i (bao gồm số lượng chứng khoán khả dụng + mua chờ về + cầm cố tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) + phong tỏa + hạn chế chuyển nhượng + chờ giao dịch + quyền bằng chứng khoán chờ về);

• C_i: cổ tức bằng tiền chờ về của mã chứng khoán i;

• Chỉ tính quyền chờ về (bằng tiền và/hoặc chứng khoán) từ thời điểm VSDC chốt danh sách; đối với quyền mua, chỉ tính từ thời điểm KH thực hiện quyền.

$$\text{Tổng giá trị danh mục} = \sum_0^k (Q_k \cdot P_k + C_k)$$

Trong đó:

• k: mã chứng khoán có trên tiểu khoản margin;

• P_k: giá đóng cửa của mã chứng khoán k tại cuối ngày thực hiện tính toán;

• Q_k: số lượng chứng khoán của mã k (bao gồm số lượng chứng khoán khả dụng + mua chờ về + cầm cố tại VSDC + phong tỏa + hạn chế chuyển nhượng + chờ giao dịch + quyền bằng chứng khoán chờ về);

• C_k: cổ tức bằng tiền chờ về của mã chứng khoán k;

• Chỉ tính quyền chờ về (bằng tiền và/hoặc chứng khoán) từ thời điểm VSDC chốt danh sách; đối với quyền mua, chỉ tính từ thời điểm KH thực hiện quyền.

2.5 Nguyên tắc tính giá trị dư nợ gốc cuối ngày: là khoản tiền đã được KAFI giải ngân trên tài khoản giao dịch ký quỹ của KH theo quy định giải ngân cụ thể của KAFI từng thời kỳ mà KH chưa thanh toán cho KAFI tại cuối mỗi ngày.

2.6 Lãi suất gói sản phẩm, danh mục Plus có thể được thay đổi theo chính sách kinh doanh từng thời kỳ của KAFI, được KAFI công bố và áp dụng theo các quy định tại Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký dịch vụ mà KH đã ký với KAFI.

2.7 Kỳ hạn mỗi khoản vay được quy định tại Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký dịch vụ mà KH đã ký với KAFI và phù hợp với thời gian triển khai gói sản phẩm.

2.8 Đề nghị đăng ký/hủy đăng ký gói sản phẩm này là một phần không tách rời của Hợp đồng mở tài khoản và đăng ký dịch vụ mà KH đã ký với KAFI.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kafi
Lầu 14, Toà nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, P. Sài Gòn, Tp. HCM

1900633322 | support@kafi.vn | kafi.vn